

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Cần Thơ

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Thông báo số 04-TB/BCĐTW ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về nội dung kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Thực hiện Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

a) Triển khai đầy đủ, kịp thời, đồng bộ các nội dung của Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an. Tạo nền tảng cho chuyển đổi số trong công tác quản lý đất đai, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của địa phương, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm.

b) Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC) về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

c) Cơ sở dữ liệu đất đai (viết tắt là CSDL) của thành phố được kết nối, chia sẻ và đồng bộ với CSDL quốc gia về đất đai, CSDL các ngành để vận hành thông

suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

2. Yêu cầu

a) Cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng phải được rà soát, hoàn thiện “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Cơ sở dữ liệu đất đai phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và trong toàn bộ hệ thống chính trị (xuyên suốt giữa Chính phủ và các cơ quan Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân).

c) Dữ liệu về đất đai phải được làm sạch, thống nhất theo chuẩn được quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BCA ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

d) Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, TTHC về đất đai; trong đó, tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

đ) Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai.

e) Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ Trung ương đến cấp xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

3. Phạm vi triển khai

a) Về thời gian thực hiện: 90 ngày, bắt đầu từ ngày 01 tháng 9 năm 2025 đến ngày 30 tháng 11 năm 2025.

b) Về địa bàn triển khai: Trên địa bàn toàn thành phố Cần Thơ.

c) Về nhiệm vụ triển khai: Rà soát, cập nhật, chỉnh lý, làm sạch toàn bộ CSDL đất đai phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tại 103 xã, phường; thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu đối với Giấy chứng nhận (đất ở, nhà ở) đã cấp nhưng chưa xây dựng CSDL trên địa bàn.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện CSDL đất đai đã có đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống” tại các xã, phường đã có cơ sở dữ liệu đất đai

a) Rà soát, phân loại dữ liệu đất đai đã được xây dựng từ trước đến nay thành 03 nhóm:

- Nhóm 1: Đã xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”.

- Nhóm 2: Đã xây dựng CSDL, nhưng dữ liệu cần làm đúng, làm đủ, bổ sung và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất;

- Nhóm 3: Đã xây dựng CSDL, nhưng dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới.

b) Xác thực thông tin của chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở trên CSDL hiện có với CSDL quốc gia về dân cư.

c) Đối với dữ liệu nhóm 1, tiếp tục cập nhật chỉnh lý dữ liệu đồng thời với công tác giải quyết thủ tục hành chính. Đối với dữ liệu nhóm 2, rà soát khối lượng dữ liệu cần chỉnh lý, lập phương án chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai đảm bảo dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống”. Đối với dữ liệu nhóm 3, lập kế hoạch xây dựng lại trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

2. Xây dựng dữ liệu đất ở, nhà ở đối với nơi chưa xây dựng CSDL

a) Thu thập bản sao/bản chụp các loại Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu về nhà ở (*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận nhà ở hoặc Giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: Viết tắt là Giấy chứng nhận*) và thẻ căn cước/căn cước công dân (viết tắt là CCCD) của các chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở.

b) Số hóa, quét Giấy chứng nhận và xây dựng, tạo lập dữ liệu của chủ sử dụng đất ở, nhà ở vào phần mềm hệ thống thông tin đất đai. Xác thực thông tin chủ sử dụng đất ở, nhà ở qua CSDL quốc gia về dân cư.

c) Triển khai tuyên truyền, hướng dẫn về tiện ích trên ứng dụng VNeID để người chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản xác nhận thông tin đất đai.

3. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

a) Đồng bộ CSDL đất đai của 103 xã, phường về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.

b) Kết nối, chia sẻ, thống nhất, dùng chung CSDL đất đai với CSDL quốc gia về dân cư.

c) Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với cổng dịch vụ công quốc gia, cơ quan thuế để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

4. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến

a) Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để đề xuất cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

b) Tổ chức, chỉnh lý CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời, bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia, hệ thống định danh địa điểm quốc gia và CSDL quốc gia khác.

c) Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống, có phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Tổ chức thực hiện theo Phụ lục chi tiết đính kèm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác cấp thành phố

a) Ban Chỉ đạo cấp thành phố chỉ đạo, điều phối chung, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết khó khăn, vướng mắc triển khai Chiến dịch 90 ngày thực hiện Kế hoạch; phân công rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả.

b) Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo trực tiếp hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất; Sở Nông nghiệp và Môi trường là Cơ quan Thường trực Tổ Công tác.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan Thường trực thực hiện Kế hoạch; chủ trì, chủ động thực hiện và triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền, đảm bảo việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh nội dung vượt thẩm quyền thì kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo giải quyết.

b) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai (đơn vị quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai) bố trí đủ nhân lực, thiết bị đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

c) Xây dựng dự toán kinh phí các hạng mục công việc được giao thực hiện, gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, bảo đảm theo đúng quy định.

d) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện tại các địa phương đảm bảo chất lượng, thời gian nêu trên.

đ) Định kỳ hằng tuần, phối hợp với Công an thành phố tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý đất đai), Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

3. Công an thành phố

a) Làm đầu mối phối hợp với Cục C06 - Bộ Công an trong việc đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu chủ sử dụng; xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu chủ sử dụng.

b) Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tham mưu tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại cấp xã.

c) Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố.

4. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán kinh phí do Sở Nông nghiệp và Môi trường trình; chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì hỗ trợ các giải pháp kỹ thuật, hạ tầng công nghệ, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

6. Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố

Khai thác, sử dụng dữ liệu đất đai đã kết nối, đồng bộ trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Phối hợp các cơ quan chức năng rà soát, chuẩn hóa TTHC; thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ qua môi trường điện tử, hạn chế tối đa thành phần hồ sơ giấy.

7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 14

Chỉ đạo các Ngân hàng trong địa bàn quản lý phối hợp cung cấp thông tin về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác các cấp.

8. Cơ quan Thuế, các sở, ngành và đơn vị có liên quan

Phối hợp cơ quan chức năng triển khai tốt các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch. Chủ động phối hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ quá trình làm sạch, chuẩn hóa, đồng bộ CSDL đất đai.

9. Đơn vị kỹ thuật

Đề nghị Công ty Cổ phần Tin học - Bản đồ Việt Nam (VIETBANDO) bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, phần mềm quản lý CSDL đất đai (VBDLIS), hệ thống kết nối, đồng bộ dữ liệu. Phối hợp thực hiện, hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình vận hành, thực hiện Kế hoạch; cung cấp công cụ bổ sung (nếu có) để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

10. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác cấp xã để tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến từng thôn, xóm, tổ dân phố, chủ sử dụng đất đối với Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai, để người dân biết quyền lợi khi tiếp cận thông tin về đất đai, tạo thuận tiện khi sử dụng Công dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VneID.

c) Xây dựng kế hoạch chi tiết để thực hiện; phổ biến, giao nhiệm vụ đến các phòng chuyên môn của cấp xã có liên quan; phân công rõ người, rõ trách nhiệm, rõ việc, rõ thời gian, đảm bảo quy trình phối hợp thực hiện. Bố trí đủ nhân lực đảm bảo cho công tác thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong cơ sở dữ liệu đất đai.

d) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an thành phố, Tổ Công tác cấp thành phố trong suốt quá trình triển khai Chiến dịch.

11. Chủ sử dụng đất

Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu về nhà ở, căn cước công dân cho Ủy ban nhân dân cấp xã/Công an xã khi có yêu cầu để quét/chụp theo quy định.

12. Chế độ báo cáo

Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường báo cáo kết quả thực hiện của Kế hoạch này định kỳ ngày thứ Năm hàng tuần về Ủy ban nhân dân thành phố (**thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường**) để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Đề nghị các sở, ngành cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Tổ Công tác (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- UBNDMTTQVN TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- Công an TP;
- Thuế thành phố;
- NHNN khu vực 14;
- TT Phục vụ hành chính công TP;
- Cty CP Tin học - Bản đồ Việt Nam;
- UBND xã, phường;
- Báo và PTTH Cần Thơ;
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Chí Hùng

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN DỊCH LÀM GIÀU, LÀM SẠCH
CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện (ngày hoặc tháng)
1	Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác				
1.1	Thành lập Ban Chỉ đạo cấp thành phố để chỉ đạo triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cấp thành phố	Tháng 9/2025
1.2	Thành lập Tổ Công tác cấp thành phố để tổ chức triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai	Ban Chỉ đạo cấp thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị có liên quan	Quyết định thành lập Tổ Công tác cấp thành phố	Tháng 9/2025
1.3	Thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã để chỉ đạo triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã		Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã	Tháng 9/2025
1.4	Thành lập Tổ Công tác cấp xã để tổ chức triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai	Ban Chỉ đạo cấp xã		Quyết định thành lập Tổ Công tác cấp xã	Tháng 9/2025

2	Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương: Mục tiêu để đồng bộ thông tin của người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận với CSDL đất đai, CSDL Quốc gia về dân cư và đảm bảo quyền lợi của người dân khi tiếp cận thông tin về đất đai, tạo thuận tiện khi sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VNeID	Ban Chỉ đạo; Tổ Công tác các cấp	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh Truyền hình thành phố	Số lượng, hình thức tuyên truyền, đối tượng tham gia.	Trong quá trình triển khai đến khi kết thúc Chiến dịch
3	Rà soát, phân loại dữ liệu				
3.1	Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu từ trước đến nay tại địa phương thành 03 nhóm: - (1) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống” - (2) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu phải chỉnh lý, bổ sung thông tin và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong CSDL đất đai - (3) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công ty Cổ phần Tin học - Bản đồ Việt Nam (VIETBANDO)	Tổng hợp, phân loại thửa đất đã được xây dựng CSDL đất đai theo các nhóm.	Đã hoàn thành ngày 12/9/2025

3.2	Rà soát, tổng hợp danh sách các chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư; cung cấp file danh sách theo định dạng *.xls cho Công an thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an thành phố (PC06) và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương, Tổ Công tác	Số lượng Chủ sử dụng đất, Chủ sở hữu tài sản đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực CCCD.	25/9/2025
4	Căn cứ kết quả đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng - đủ - sạch - sống”	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ Công tác, Công an thành phố (PC06), Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương, Công ty Cổ phần Tin học - Bản đồ Việt Nam (VIETBANDO)	Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ $\geq 95\%$.	30/10/2025
5	Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai	Ủy ban nhân dân xã, phường	Tổ Công tác, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an thành phố (PC06) và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương	Số lượng bản quét/ chụp Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp và thẻ căn cước/CCCD kèm theo. Kết quả thu thập gửi định kỳ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện nội dung tại khoản 6 tại phụ lục này	Giao 03 lần: - Lần 1: 15/10/2025; - Lần 2: 30/10/2025; - Lần 3: 10/11/2025

6	Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai				
6.1	Quét (scan) Giấy chứng nhận và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF (ở định dạng không chỉnh sửa được)	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ Công tác, Công an thành phố (PC06), Ủy ban nhân dân cấp xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã cấp được tạo lập CSDL	15/11/2025
6.2	Nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ Công tác, Công an thành phố (PC06), Ủy ban nhân dân cấp xã, Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố	Số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã cấp được tạo lập CSDL	15/11/2025
7	Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Chuyển đổi số), Bộ Công an (C06, PC06), Sở Khoa học và Công nghệ, Tổ Công tác, Công ty Cổ phần Tin học - Bản đồ Việt Nam (VIETBANDO)	Số lượng dữ liệu thửa đất được đồng bộ vào CSDL quốc gia về đất đai	Thường xuyên

8	Tái cấu trúc các quy trình, TTHC về đất đai, tài sản gắn liền với đất để đề xuất cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã	Số lượng thủ tục được tái cấu trúc; số lượng hồ sơ được cắt giảm	25/9/2025
9	Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp	Ủy ban nhân dân thành phố (Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố tham mưu, thực hiện)	Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp thành phố, cấp xã, các sở, ngành có liên quan	Hệ thống được kết nối, vận hành	Đã kết nối, tiếp tục thực hiện
10	Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Quản lý đất đai, Cục Chuyển đổi số); Bộ Công an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Trung tâm dữ liệu quốc gia)	CSDL đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp; Số lượng thửa đất được bổ sung Mã định danh thửa đất	10/10/2025

11	Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn	Công an thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường	Báo cáo đánh giá về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống	Thường xuyên
12	Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện, dự toán kinh phí thực hiện				
12.1	Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ Công tác và các sở, ngành có liên quan	Kế hoạch thực hiện	
12.2	Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ Công tác và các sở, ngành có liên quan	Dự toán kinh phí được phê duyệt	30/10/2025